

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch xây dựng Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 về Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội khóa XV về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).



**Trần Lưu Quang**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

### Xây dựng Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Quyết định số 139/QĐ-TTg

ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đặt ra nhiệm vụ “tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và nghiên cứu triển khai thực hiện ở cấp tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp”; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã đã yêu cầu “xây dựng và phê duyệt Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính của Quốc gia và của từng địa phương phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội”; Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã giao Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo “xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV đã giao Chính phủ “nghiên cứu xây dựng quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương (đến đơn vị hành chính cấp xã) phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội”. Căn cứ các văn bản nêu trên, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch xây dựng Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Quy hoạch tổng thể ĐVHC) với các nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Nghiên cứu, đánh giá tổ chức đơn vị hành chính các cấp, đề xuất phương án quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính (ĐVHC) của quốc gia và của từng địa phương (đến ĐVHC cấp xã) phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch tổng thể quốc gia; bảo đảm các quy định của pháp luật về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và sắp xếp ĐVHC; tổ chức hợp lý ĐVHC các cấp phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; nâng cao tỷ lệ đô thị hóa; tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị; góp phần phát huy

mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương để xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC bảo đảm đồng bộ, kịp thời, thống nhất, chất lượng, hiệu quả; thực hiện thành công các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, Kết luận số 45-KL/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về định hướng quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kết luận số 48-KL/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; đồng thời, hoàn thành nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 63/2022/QH15 về xây dựng quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

## 2. Yêu cầu

a) Nghiên cứu đầy đủ, toàn diện tính khoa học, lịch sử, chính trị, pháp lý, thực tiễn về tổ chức ĐVHC của nước ta, của từng ĐVHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Đồng thời, xác định các nhiệm vụ và lộ trình thực hiện, bảo đảm việc xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia và từng địa phương phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm tính tương thích đồng bộ giữa Quy hoạch tổng thể ĐVHC và Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn; bảo đảm đến năm 2030 các ĐVHC trong cả nước cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn của ĐVHC theo quy định của pháp luật.

b) Việc xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, quy định của Quốc hội và Chính phủ về tổ chức, thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và sắp xếp ĐVHC.

c) Huy động sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý trong quá trình xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC.

d) Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về tổ chức ĐVHC, khảo sát tại một số nước có trình độ phát triển khác nhau và tổ chức ĐVHC tương đồng với nước ta.

đ) Xác định nội dung công việc phải gắn với chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC.

e) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, đồng bộ giữa các bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC.

## II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW nêu trên, các bộ, ngành, địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC, cụ thể bao gồm các nhiệm vụ và lộ trình như sau (thời gian hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo):

### 1. Năm 2024 và năm 2025

a) Ban hành Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC.

b) Ban hành đề cương Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia và đề cương hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp bao gồm Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia do Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng và 63 hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kèm theo Quy hoạch tổng thể quốc gia<sup>1</sup>).

c) Tổ chức khảo sát và hội thảo trong nước để lấy ý kiến xây dựng Kế hoạch, đề cương, dự thảo quy hoạch và các dự thảo văn bản liên quan.

d) Xây dựng hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

đ) Xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia.

e) Tổ chức nghiên cứu, khảo sát trong nước và quốc tế; tổ chức hội thảo để phục vụ xây dựng các hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia.

g) Tổ chức các hội nghị lấy ý kiến hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Nội vụ (Bộ Nội vụ chủ trì tổ chức có sự tham gia của các bộ, ngành và địa phương liên quan).

---

<sup>1</sup> Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV đã giao Chính phủ “nghiên cứu xây dựng quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương (đến đơn vị hành chính cấp xã) phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội”.

## 2. Năm 2026 và các năm tiếp theo

a) Xây dựng, hoàn thiện Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp trình Chính phủ (Quý IV năm 2026).

b) Tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp và báo cáo cấp có thẩm quyền theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Quy hoạch bao gồm kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn vốn doanh nghiệp và các nguồn hỗ trợ, tài trợ và huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia thực hiện Quy hoạch theo quy định của pháp luật.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Bộ Nội vụ là cơ quan chủ trì xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp, thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Về xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC quốc gia

- Chủ trì phối hợp các bộ, ngành có liên quan và địa phương xây dựng đề cương Quy hoạch và xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia.

- Thành lập Ban Soạn thảo, Tổ Soạn thảo xây dựng Quy hoạch; chủ trì tổ chức nghiên cứu, khảo sát trong nước và quốc tế; tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị lấy ý kiến xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia.

b) Về xây dựng hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Xây dựng đề cương hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, có ý kiến để thống nhất các nội dung của hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh với Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia.

3. Bộ Xây dựng và Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Nội vụ (cơ quan chủ trì) xây dựng đề cương Quy hoạch và xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia; xây dựng đề cương và hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì xây dựng hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của địa phương mình giai đoạn đến 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chủ động rà soát, lập điều chỉnh các quy hoạch liên quan bảo đảm phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm tính tương thích, đồng bộ giữa Quy hoạch ĐVHC và các quy hoạch khác có liên quan.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề vượt quá thẩm quyền của các bộ, ngành, địa phương thì kịp thời có văn bản gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.



**Phụ lục**

**NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH XÂY DỰNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

*(Kèm theo Quyết định số 139/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)*

STT	TÊN NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	CẤP TRÌNH HOẶC GỬI VĂN BẢN	THỜI GIAN TRÌNH HOẶC HOÀN THÀNH
1	Thành lập Ban Soạn thảo và Tổ Soạn thảo xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Đã ban hành
2	Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương	Thủ tướng Chính phủ	Chậm nhất là ngày 29/02/2024
3	Xây dựng đề cương Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia và đề cương hợp phần Quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Nội vụ	Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ	Chậm nhất là ngày 30/6/2024
4	Xây dựng hợp phần quy hoạch ĐVHC cấp huyện, cấp xã của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi Bộ Nội vụ	UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan	Bộ Nội vụ	Chậm nhất là ngày 31/3/2025
5	Xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia trình Chính phủ	Bộ Nội vụ	Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Chính phủ	Chậm nhất là ngày 31/12/2026
6	Tổ chức khảo sát trong nước và quốc tế; tổ chức hội thảo để phục vụ xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC của quốc gia và từng địa phương	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Nội vụ	Theo tiến độ xây dựng quy hoạch
7	Tổ chức các hội nghị lấy ý kiến hợp phần Quy hoạch ĐVHC của từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Nội vụ	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan		Trong thời gian 30 ngày kể từ khi Bộ Nội vụ nhận được hợp phần quy hoạch của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.